

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày 05/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Sinh

2. Ông Hà Văn Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/HSST, ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức V** (tên gọi khác: **Nguyễn Văn V**) sinh ngày 27/12/1974; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là Hoàng Thị N1 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1999 bị TAND thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 25/12/2020, tại thôn K, xã N, thành phố B, Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Qua kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên trái Nguyễn Đức V đang mặc trên người 01 (một) ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine). Tổ công tác tiến hành niêm phong ống nhựa chứa chất màu trắng nêu trên trong phong bì ký hiệu V1. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Nguyễn Đức V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung màn hình cảm ứng màu vàng đồng đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, BKS 97B1 - 69.., đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Đức V tại Tổ A, phường P, thành phố B. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu V1 xác định được tổng khối lượng là 0,29g (không phải hai chín gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất bột màu trắng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 gửi trung cầu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 25/KTHS-MT ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,29g (không phải hai chín gam)”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức V khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang đối với V hồi 10 giờ 00 phút ngày 25/12/2020, tại thôn K, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn là ma túy (loại Heroine) do V mua của đối tượng tên T (không rõ họ tên đệm) nhà ở thôn K, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn vào khoảng 09 giờ ngày 25/12/2020 với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), mục đích là để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn K, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn xác định có đối tượng tên là Liễu Văn T, trú tại địa chỉ nêu trên, theo lời khai của Nguyễn Đức V là người đã bán ma túy cho V vào ngày 25/12/2020. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra Liễu Văn T không thừa nhận được bán ma túy cho Nguyễn Đức V.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTP ngày 15/4/2021 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

\*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) từ 13 (mười ba) tháng tù đến 15 (mười năm) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Các phong bì ký hiệu T25; C2.

- Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng bên trong lắp 01 (một) sim để thi hành án cho bị cáo.

\*Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 25/12/2020, tại thôn K, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) có hành vi tàng trữ trái phép 0,29g (không phải hai chín gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức V (Nguyễn Văn V) đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:*

.....

*c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Cáo trạng số 23/CT-VKSTP ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo; Bố, mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương; Mẹ đẻ của bị cáo được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Tuy nhiên, về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Thời hạn bị tạm giữ sẽ được trừ vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Trong vụ án này, còn có đối tượng Liễu Văn T, theo lời khai của Nguyễn Đức V là người đã bán ma túy cho V với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 25/12/2020. Tuy nhiên, quá trình điều tra Liễu Văn T không thừa nhận và không có tài liệu cứng cứ nào khác chứng minh việc T bán ma túy cho Nguyễn Đức V nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý Liễu Văn T trong vụ án này.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã xử lý vật chứng, cụ thể như sau:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, BKS 97B1 - 69..., đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe). Qua điều tra xác định, chiếc xe mô tô nêu trên thuộc quyền sở hữu của chị Ma Thị T1, ngày 25/12/2020 anh Đặng Trường T2 (chồng của chị T1) sử dụng xe mô tô nêu trên để đi làm tại xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn và có cho Nguyễn Đức V mượn. Tuy nhiên, anh T2 và chị T1 không biết V mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy, việc trả lại chiếc xe mô tô nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 15/01/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Ma Thị T1.

Đối với các vật chứng sau: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T25; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản và việc làm ổn định nên không áp dụng.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đức V (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức V (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020).

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T25; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C2.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Đức V (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**